

Số: 99 /NQ-HĐND

Đồ Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh**  
**phường Đồ Sơn 5 năm 2026 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒ SƠN**  
**KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030;*

*Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Đồ Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phường Đồ Sơn giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021-2025, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 phường Đồ Sơn; các báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phường Đồ Sơn 5 năm 2026 - 2030**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng phường Đồ Sơn trở thành đô thị du lịch biển theo hướng hiện đại, phát triển bền vững, trung tâm du lịch hàng đầu của cả nước và quốc tế; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống; có bộ máy hành chính hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ; xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa; bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao; xây dựng phường không ma tuý, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm, quốc phòng, an ninh được giữ vững.



## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu: 21 chỉ tiêu

(1) Hằng năm, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân từ 10% đến 12%/năm.

(2) Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân từ 17% đến 19%/năm; trong đó:

- Khu vực Nông, lâm, thủy sản giảm bình quân từ 7% đến 9%/năm.

- Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng bình quân 17% đến 19%/năm.

- Khu vực Du lịch - Thương mại - Dịch vụ tăng bình quân từ 19%/năm trở lên.

(3) Hằng năm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt tối thiểu 95%.

(4) Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đến năm 2030 phấn đấu đạt trên 250 doanh nghiệp.

- Số cơ sở sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp cơ sở: 50 cơ sở.

(5) Thu hút khách du lịch đến năm 2030 đạt 5,7 triệu lượt khách.

(6) Giai đoạn 2026 - 2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 7% đến 9%/năm.

(7) Phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2025-2030.

(8) Hằng năm, chỉ tiêu gia đình văn hóa đạt từ 95% - 96%; tổ dân phố văn hóa đạt trên 90%.

(9) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn Quốc gia đạt 88%, trong đó 44% đạt chuẩn mức độ 2.

(10) Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 nhà đa năng cho mỗi cấp học Tiểu học, Trung học cơ sở.

- Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 phòng học thông minh cho mỗi cấp học.

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 97%.

(12) Tỷ lệ số người tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030 là 60% trên tổng số đối tượng trong độ tuổi lao động. Trong đó 55% tham gia BHXH bắt buộc và 5% tham gia BHXH tự nguyện.

(13) 100% trạm y tế phường đạt chuẩn Quốc gia.

(14) Hằng năm, tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%.

(15) Hằng năm, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt từ 95% đến 100%.

(16) Hằng năm, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt từ 99% trở lên; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 85%.

(17) Đến năm 2030, có  $\geq 85\%$  hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến.

(18) Phân đầu đến năm 2030, trên địa bàn phường có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

(19) Phân đầu đến năm 2027 chính quyền phường đạt các tiêu chí về “Chính quyền thân thiện”.

(20) Hàng năm, công tác tuyển chọn công dân tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an Nhân dân đạt 100%.

(21) Giữ vững, ổn định tình hình an ninh chính trị. Hàng năm phân đầu giảm ít nhất 5% số vụ phạm pháp hình sự, tỷ lệ điều tra phá án hình sự đạt trên 85%; 100% tin báo, tố giác về tội phạm được tiếp nhận và giải quyết.

*(Chi tiết các chỉ tiêu theo biểu đính kèm)*

### **3. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện**

3.1. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, các Chương trình công tác Thành phố giao, Chủ đề các năm của Thành phố; Chủ đề năm của phường; xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố; Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường.

3.2. *Tăng cường sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển các ngành kinh tế*

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung phát triển các ngành kinh tế chủ lực, có lợi thế để phát triển đột phá như: du lịch, dịch vụ, thương mại, tổ chức các sự kiện... Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, thương mại, phân đầu xây dựng trung tâm thương mại và chợ đầu mối thủy sản... Phát triển một số loại hình dịch vụ mới như: dịch vụ vận tải, logistics... Mở rộng mạng lưới dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường và một số địa phương lân cận. Thu hút nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế để phát triển kinh tế thủy sản, chú trọng đầu tư theo hình thức hợp tác công tư (PPP) trong việc xây dựng, nâng cấp hệ thống cảng cá, trung tâm dịch vụ hậu cần thủy sản; tranh thủ nguồn vốn để xây dựng, nâng cấp cảng cá Ngọc Hải.

- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. Xây dựng phát triển từ 2 đến 3 sản phẩm OCOP trên địa bàn phường.

- Triển khai các giải pháp phát triển các ngành kinh tế mới có thế mạnh, có lợi thế trong thời kỳ mới. Phát triển các thành phần kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân, xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách để phát triển du lịch. Đề xuất các cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án phát triển du lịch. Huy động các nguồn lực đầu tư, thu hút các nhà đầu tư các dự án lớn trên địa bàn phường, đặc biệt là các dự án phát triển hạ tầng du lịch,

đưa Đồ Sơn phát triển thành trung tâm du lịch lớn của cả nước, từ đó góp phần tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách.

### *3.3. Xây dựng phường Đồ Sơn trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước và quốc tế*

- Hoàn thiện hệ thống quy hoạch trên địa bàn phường Đồ Sơn, trọng tâm là cụ thể hóa Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Đồ Sơn đến năm 2040 được duyệt tại Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố. rà soát, cập nhật và cụ thể hóa định hướng phát triển đô thị du lịch biển, mở rộng không gian khu du lịch, nghiên cứu lấn biển phù hợp quy hoạch và điều kiện tự nhiên, gắn với yêu cầu phát triển bền vững. Tổ chức rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại các khu du lịch khu I, II, III làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng và triển khai các dự án phát triển du lịch. Lập và hoàn thiện các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với các dự án nhà ở trên địa bàn, bao gồm các dự án tái định cư, dự án nhà ở thương mại, nhằm tạo quỹ đất, quỹ nhà ở đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị và ổn định đời sống nhân dân. Lập quy hoạch chi tiết các dự án hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thoát nước, cấp nước, chiếu sáng, hạ tầng kỹ thuật ven biển...), bảo đảm đồng bộ với các đồ án quy hoạch đô thị và đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị, du lịch và phòng, chống thiên tai.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động du lịch. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch bằng nhiều hình thức, gìn giữ và bảo vệ các công trình hạ tầng du lịch, tài nguyên du lịch, tạo trường kinh doanh du lịch hấp dẫn. Tham vấn, học hỏi các địa phương, đơn vị để có được những sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, uy tín, chất lượng cho du lịch. Kết nối mạnh mẽ với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành trên cả nước, phát triển các tour du lịch với những trải nghiệm mới lạ. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng tham gia phát triển du lịch, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình sản phẩm du lịch, phù hợp với định hướng phát triển du lịch của thành phố, của phường, xây dựng phường Đồ Sơn trở thành “Điểm đến bốn mùa”.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống: trùng tu, bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá trên địa bàn; các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể; các công trình kiến trúc lịch sử; nâng tầm tổ chức các sự kiện, lễ hội, kết hợp lễ hội với quảng bá du lịch; đẩy mạnh phát triển và quảng bá văn hoá ẩm thực truyền thống, các sản phẩm thương hiệu của Đồ Sơn: cá thu một nắng, mắm ruốc... Phát triển một số sản phẩm, loại hình du lịch mới (đua thuyền rồng, các giải chạy marathon, đua xe đạp, các sự kiện trong nước và quốc tế...). Tập trung đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc: xây dựng trung tâm đào tạo thực hành du lịch và văn hoá biển đảo Đồ Sơn, phối hợp với các trường Cao đẳng, Đại học mở các lớp đào tạo nghề du lịch, dịch vụ. Mở rộng liên kết vùng trong phát

triển du lịch. Chương trình hợp tác, liên kết vùng giữa Đồ Sơn - Cát Bà và Hạ Long để thúc đẩy phát triển ngành du lịch, dịch vụ.

#### 3.4. Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách

- Tập trung công tác thu ngân sách, khai thác tốt nguồn thu từ đất. Tăng cường kiểm tra, rà soát, đề xuất các điểm đầu giá đất trên địa bàn. Triển khai các dự án nhằm tạo nguồn thu từ đất. Hợp thức hóa các thửa đất giao trái thẩm quyền để tạo nguồn thu cho đầu tư phát triển, đôn đốc thực hiện kịp thời các nghĩa vụ tài chính phát sinh. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các khoản thu, chi theo nguyên tắc chế độ tài chính hiện hành. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo và các Tổ chống thất thu ngân sách. Tăng cường công tác chống thất thu, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Tập trung công tác thu nợ đọng tiền thuê đất; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế ngoài quốc doanh. Tổ chức phân loại nợ đọng thuế, thực hiện các giải pháp quản lý nợ, cưỡng chế nợ thuế. Xây dựng tiến độ thu nợ đọng, làm việc với các đơn vị có số nợ đọng lớn, thiết lập hồ sơ cưỡng chế một số trường hợp chây ì nợ đọng thuế. Khắc phục các tồn tại trong công tác tổ chức quản lý thu ngân sách, đặc biệt là công tác tham mưu, công tác dự báo, công tác kết phối hợp.

- Triển khai thực hiện tốt các giải pháp về tăng thu ngân sách, khai thác các nguồn thu trên địa bàn như: thuế xây dựng cơ bản tư nhân, thuế tài nguyên, phí khai thác tài nguyên, khoáng sản và san lấp mặt bằng của các doanh nghiệp..., thực hiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh để tăng thu ngân sách; Xây dựng cơ chế khuyến khích tăng thu, thu hoa lợi công sản và thu khác phường.

- Đề xuất Trung ương, Thành phố có cơ chế chính sách cho Đồ Sơn trong việc phân cấp quản lý, phân cấp nguồn thu để lại, để có nguồn lực đầu tư phát triển; đồng thời bố trí nguồn vốn của Trung ương, của thành phố để thực hiện các chương trình, dự án.

#### 3.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, phát triển xanh và bền vững

- Tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn phường. Tháo gỡ các nút thắt, vướng mắc trong phát triển kinh tế, chỉnh trang, phát triển đô thị, du lịch tại các khu đất của các bộ, ngành trung ương quản lý đã xuống cấp, để lãng phí, sử dụng không hiệu quả để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng, “tái thiết” và “đánh thức” tiềm năng, lợi thế, góp phần chỉnh trang, đổi mới, phát triển đô thị du lịch biển. Xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại các khu đất đã được thu hồi của các Bộ, ngành để chỉnh trang đô thị, phát triển du lịch.

- Bố trí nguồn lực hợp lý để tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, phát triển đô thị du lịch. Triển khai đồng bộ, thường xuyên các giải pháp quản lý đô thị, bảo đảm kiến trúc cảnh quan, vệ sinh môi trường, tạo diện mạo mới cho các đô thị. Triển khai nghiên cứu và thực hiện Đề án phát triển mạng lưới giao thông công cộng tại đô thị và các khu du lịch, từng bước hạn chế phương tiện cá nhân, giao thông xanh, văn minh, hiện đại.

- Thực hiện chỉnh trang đô thị tại khu I, khu II, khu III; các dự án hạ tầng giao thông như đường nối Cầu Rào 3 đến đường phía Tây; đường trung tâm phường; đường Lý Thái Tổ mở rộng,... Lập hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất vào mục đích phát triển du lịch, phát triển nhà ở theo Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Đồ Sơn đến năm 2040 được duyệt tại Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố. Tiếp tục đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng cấp thoát nước theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối liên vùng. Thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong nước và quốc tế trong đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đô thị. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm theo phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo kế hoạch đầu tư được duyệt. Huy động mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để hoàn thành và đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm trên địa bàn, theo hướng nâng cao năng lực, từng bước đồng bộ, hiện đại.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn phường. Quản lý tốt các hoạt động khai thác khoáng sản.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế việc phát sinh nguồn rác thải nơi công cộng; tăng cường việc phân loại rác thải đầu nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về môi trường. Chủ động xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó đối với các sự cố về môi trường, biến đổi khí hậu; nghiên cứu, khảo sát đề xuất với thành phố xây dựng các công trình để chủ động ứng phó sự cố môi trường, biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Triển khai trồng và bảo vệ rừng để tạo môi trường xanh, sạch, đẹp.

*3.6. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; phát triển y tế, văn hoá, thể thao; thực hiện tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.*

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường Đại học. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và hoạt động dạy và học, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, triển khai có hiệu quả công tác khuyến học khuyến tài trên địa bàn phường. Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hoàn thiện chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia trên địa bàn. Đổi mới công tác quản

lý, thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý các hiện tượng tiêu cực, nhất là trong việc thu, chi trong trường học, việc dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình. Xây dựng phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ y, bác sỹ tại Trung tâm y tế phường, các Trạm y tế phường nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn. Tăng cường quản lý Nhà nước về hành nghề y dược tư nhân, an toàn thực phẩm, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số,...

- Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội. Tập trung thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người có công, các đối tượng chính sách xã hội; Huy động các nguồn lực hỗ trợ các hộ thoát nghèo bền vững. Triển khai các chính sách hỗ trợ người dân di dời khỏi các khu vực nguy hiểm như khu vực sạt lở; xây dựng Khu tái định cư hỗn hợp cho khu vực sạt lở và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; phát triển các dự án nhà ở xã hội... Huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng xã hội thực hiện các chính sách an sinh xã hội, các chính sách bảo hiểm xã hội, công tác phòng chống tệ nạn xã hội. Triển khai thực hiện các chương trình việc làm, chú trọng tạo việc làm, đi đôi với nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá, lễ hội, chú trọng xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh. Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá. Huy động các nguồn lực để xây dựng thiết chế văn hóa tạo điều kiện để phát triển văn hóa cơ sở. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng đô thị văn minh xanh, sạch, đẹp. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của người Đồ Sơn. Đầu tư các cơ sở hạ tầng công viên, các khu vui chơi giải trí, loại hình nghệ thuật văn hóa, phát động phong trào rèn luyện thể dục, thể thao trong Nhân dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần. Xây dựng người Đồ Sơn phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của phường và thành phố trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác dạy nghề cho các đối tượng trên địa bàn phường, đặc biệt quan tâm dạy nghề cho lao động thuộc gia đình chính sách, hộ nghèo, bộ đội xuất ngũ, lao động không có việc làm do thu hồi đất giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án để thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội.

*3.7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường công tác phòng chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày

26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới xây dựng đô thị thông minh.

- Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Tiếp tục thực hiện việc bố trí sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức triển khai có hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền. Tăng cường kỷ cương công vụ, kỷ luật hành chính. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường việc thực thi trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ, nâng cao chất lượng tham mưu của các cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của phường. Triển khai thực hiện tốt bộ chỉ số cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công theo phương châm thực hiện các dịch vụ công, các thủ tục hành chính, phản hồi nhanh, đúng quy định, có trách nhiệm “Vì người dân, doanh nghiệp”. Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa các thủ tục hành chính theo quy trình ISO 9001-2015.

- Triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân, phân loại, đơn đốc giải quyết đơn thư. Tiếp tục phát huy vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

### *3.8. Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng phường không ma túy*

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng phường Đồ Sơn thành khu vực phòng thủ vững chắc, trọng điểm về quốc phòng an ninh. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, đặc biệt là công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân. Bảo đảm an ninh trật tự trên khu vực biên giới biển; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Chủ động phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; không để các ổ nhóm tội phạm hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội tồn tại trên địa bàn; chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Xây dựng lực lượng Công an phường thực sự trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Làm tốt công tác phòng ngừa không để hình thành tụ điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 5/9/2025 của Đảng ủy phường tiếp tục thực hiện các Kế hoạch, Hướng dẫn của Bộ Công an về công tác rà soát, phát hiện, quản lý, xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai, đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy, điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 26/02/2025 của Thành ủy Hải Phòng và Đề án số 05 ngày 11/6/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về “xây dựng Hải



MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025					KQ GD 2021-2025	BQ Giai đoạn 2021-2025	Chỉ tiêu giai đoạn 2026-2030					KQ GD 2026-2030	BQ Giai đoạn 2026-2030	Tỷ lệ tăng so với giai đoạn 21-25 (%)
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025			Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030			
I	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>																
1	Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng (giá so sánh năm 2010)	Tỷ.đ	2.133	2.415	2.769	3.218	3.795,0	14.330	2.866,00	4.441	5.200	6.096	7.157	8.437	31.331	6.266,16	218,64
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ.đ	1.248	1.551	1.591	2.514	2.931,8	9.835	1.967,02	3.447	4.026	4.697	5.490	6.405	24.065	4.812,90	244,68
3	Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống	Tỷ.đ	865	1.474	1.558	2.500	2.450,0	8.847	1.769,40	2.860	3.328	3.900	4.550	5.330	19.968	3.993,60	225,70
4	Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá so sánh năm 2010)	Tỷ.đ	408,16	390,96	383,60	368,73	364,90	1.916,35	383,27	310,01	286,75	270,51	254,95	232,01	1.354,22	270,84	70,67
	- Nông nghiệp	Tỷ.đ	18,58	18,00	15,84	10,40	10,90	73,72	14,74	10,17	9,72	8,78	8,48	8,43	45,57	9,11	61,82
	+ Chăn nuôi	Tỷ.đ	14,38	13,90	11,74	5,8	6,40	52,17	10,43	5,80	5,40	5,00	4,80	4,60	75,00	5,12	143,76
	+ Trồng trọt	Tỷ.đ	4,20	4,10	4,10	4,6	4,50	21,55	4,31	4,37	4,32	3,78	3,68	3,83	75,00	3,99	348,06
	+ Dịch vụ Nông nghiệp	Tỷ.đ		0,00	0,00	0,0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	6,50	0,00	
	- Thủy sản	Tỷ.đ	388,68	372,06	366,86	357,45	353,10	1.838,15	367,63	299,00	276,22	260,94	245,73	222,88	1.304,77	260,95	70,98
	+ Khai thác	Tỷ.đ	367,30	352,66	347,66	340,43	336,10	1.744,15	348,83	285,00	262,50	247,50	232,50	210,00	1237,50	247,50	70,95
	+ Nuôi trồng và dịch vụ	Tỷ.đ	21,38	19,40	19,20	17,02	17,00	94,00	18,80	14,00	13,72	13,44	13,23	12,88	67,27	13,45	71,56
	- Lâm nghiệp	Tỷ.đ	0,90	0,90	0,90	0,88	0,90	4,48	0,90	0,84	0,81	0,78	0,74	0,70	3,88	0,78	86,56
5	Thu thập bình quân đầu người	Tr.đ	78,60	82,70	85,00	96,00	100,00	442,30	88,46	105	113	122	132	144	616,00	123,20	139,27
6	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tr.đ								457.802	503.582	553.940	609.334	670.268	2.794.927	558.985	
7	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	%								95	95	95	95	95	95	95	
8	Thu hút khách du lịch	1000 lượt	1.280	1.930	2.950	4.300	4.700	15.160	3.032	4.900	5.100	5.300	5.500	5.700	26.500	5.300	175
II	<b>CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG</b>																
1	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,68	0,58	0,50	0,43	0,38	2,07	0,52	0,51	0,48	0,45	0,43	0,42		0,46	
2	Giải quyết việc làm	Người	1.450	1.800	2.110	2.450	2.580	10.390	2.078	2.350	2.380	2.400	2.410	2.450	11.990	2.398	115
3	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0	0,37	0,14	0	0			0	0	0	0	0			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chi tiêu giai đoạn 2021-2025					KQ GD 2021-2025	BQ Giai đoạn 2021-2025	Chi tiêu giai đoạn 2026-2030					KQ GD 2026-2030	BQ Giai đoạn 2026-2030	Tỷ lệ tăng so với giai đoạn 21-25 (%)
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025			Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030			
	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,19	0,26	0,23	0,14	0										
	- Số hộ nghèo	hộ	0	52	20	0	0										
4	Tỷ lệ hộ cận nghèo	%	0,95	1,00	0,76	0,46	0,41			0,38	0,35	0,33	0,3	0,28			
	Số hộ cận nghèo	hộ	130	141	120	64	32			30	28	26	24	22			
5	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội là đối tượng trong độ tuổi lao động.	%								55	57	58	59	60		57,8	
6	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	93	93,5	94	94,5	95	282	94	95,5	96	96,5	97	97,5		96,5	
7	Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng		110	110	115	115	55	505	101	58	58	60	60	62	298	60	
8	Tỷ lệ người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên	%	34	34,5	34,5	37,5	37,5	178	36	37,5	37,5	38	38	38		38	
9	Trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	trường			1	1	1	3		1		1	1		3		
10	Tỷ lệ gia đình văn hóa; tổ dân phố văn hóa.	%								Gia đình văn hóa đạt từ 95% - 96%; tổ dân phố văn hóa đạt trên 90							
11	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
12	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
13	Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến	%								Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt từ 99% trở lên; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 85%. Đến năm 2030, ≥ 85% hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến							
14	Trạm y tế phường đạt chuẩn quốc gia	%								100	100	100	100	100	100	100	100
15	Số nhà đa năng, phòng học thông minh									Đến năm 2030 có ít nhất 01 nhà đa năng cho mỗi cấp học Tiểu học, Trung học cơ sở; Có ít nhất 01 phòng học thông minh cho mỗi cấp học.							

